

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 07-6-2024

V/v Ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Châm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quốc Cường

2. Ông Vương Đình Hoàng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Tông Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2024/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Cà Thị T**, sinh năm: 2002. Nơi ĐKKHKT: Bản TT, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Chỗ ở hiện nay: Bản BH, xã TX, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh **Lò Văn H**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: Bản TT, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/3/2024 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Cà Thị T trình bày:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2022, đến ngày 01/12/2022 anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Sau khi kết hôn, anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không dành thời gian cho gia đình, cuộc sống hôn nhân ngày càng sút mẻ và không có hạnh phúc. Anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng

không hành nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 7/2023 cho đến nay. Hiện tại chị Cà Thị T không còn tình cảm với anh Lò Văn H, vì vậy chị Cà Thị T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng giải quyết cho chị Cà Thị T được ly hôn với anh Lò Văn H.

*Về con chung:* Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H có 01 người con chung là cháu Lò Duy Tuyên, sinh ngày 02/10/2022. Hiện con chung đang sống cùng chị Cà Thị T từ khi vợ chồng sống ly thân. Nguyên vọng của chị Cà Thị T sau khi ly hôn là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con tLò Văn Hnh niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Cà Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về quan hệ tài sản:* Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

***Tại bản tự khai ngày 17/4/2024, bị đơn anh Lò Văn H trình bày:***

*Về hôn nhân:* Anh Lò Văn H và chị Cà Thị T đăng ký kết hôn tại UBND xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên vào ngày 01/12/2022. Anh chị kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Từ tháng 7/2023 anh và chị Cà Thị T sống ly thân. Nay chị Cà Thị T xin ly hôn anh đồng ý ly hôn.

*Về con chung:* Anh Lò Văn H và chị Cà Thị T có 01 người con chung là cháu Lò Duy Tuyên, sinh ngày 02/10/2022. Anh Lò Văn H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

*Về quan hệ tài sản:* Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

***Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử:*** Anh Lò Văn H vắng mặt không lý do tại các buổi làm việc; phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất; sau đó chị Cà Thị T có Đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên theo quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Ngày 25/4/2024, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân mâu thuẫn và điều kiện nuôi con của chị Cà Thị T và anh Lò Văn H tại bản TT, xã ẢN, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chị Cà Thị T vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Cà Thị T được ly hôn với anh Lò Văn H và giải quyết về con chung theo nội dung đơn xin ly hôn và bản tự khai chị Cà Thị T đã trình bày.

***Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tại phiên tòa:*** Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cà Thị T; Giao con chung cho chị Cà Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Không xem xét, giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản: Không có;

Chị Cà Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về tố tụng:**

Quan hệ tranh chấp: Chị Cà Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Cà Thị T được ly hôn anh Lò Văn H và yêu cầu giải quyết về con chung, đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lò Văn H có nơi cư trú tại bản TT, xã ẮN, huyện MA, tỉnh Điện Biên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các vấn đề khác: Nguyên đơn chị Cà Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lò Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, vì vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228/BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[2] Về nội dung:**

##### **[2.1] Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 01/12/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Ắng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H kết hôn với nhau là tự nguyện, không bị ai ép buộc, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn H là hôn nhân hợp pháp.

Chị Cà Thị T khai trong quá trình chung sống cùng nhau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không dành thời gian cho gia đình, cuộc sống hôn nhân ngày càng sút mẻ và không có hạnh phúc. Anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không tLò Văn Hnh. Tại Biên bản xác minh ngày 25/4/2024 tại bản TT, xã ẮN, huyện MA, tỉnh Điện Biên và trong quá trình giải quyết vụ án chị Cà Thị T và anh Lò Văn H đều thừa nhận: Anh Lò Văn H và chị Cà Thị T đã sống ly thân từ tháng 7/2023 cho đến nay. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn H là có thật; vợ chồng đã sống ly thân khoảng gần 01 năm, không còn đi lại quan tâm gì đến nhau nữa; hôn nhân giữa chị Cà Thị T và anh Lò Văn H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị Cà Thị T.

**[2.2] Về con chung:** Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H có 01 người con chung là cháu Lò Duy Tuyên, sinh ngày 02/10/2022, hiện con chung đang sống cùng chị Cà Thị T từ khi vợ chồng sống ly thân. Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Con chung hiện dưới 36 tháng tuổi. Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và

gia đình 2014: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Theo Giấy xác nhận ngày 26/4/2024 của chị Cà Thị T và Đơn xin xác nhận điều kiện nuôi con ngày 07/5/2024 của chị Cà Thị T thể hiện chị Cà Thị T hiện tại đang là sinh viên, hàng tháng chị được hỗ trợ từ chế độ cho sinh viên và thu nhập từ việc đi làm thuê, tổng thu nhập được khoảng 7.240.000 đồng nên có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc con chung. Xét thấy nguyện vọng của chị Cà Thị T là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật, Để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Cà Thị T, giao con chung cho chị Cà Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Cà Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh Lò Văn H không trình bày ý kiến nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**[2.3] Về quan hệ tài sản:** Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H đều khai không có tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**[3] Về án phí:** Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn chị Cà Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**[4] Xét ý kiến và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án nên HĐXX chấp nhận.**

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 71; Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Cà Thị T được ly hôn anh Lò Văn H.

**2. Về con chung:** Chị Cà Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Lò Duy Tuyên, sinh ngày 02/10/2022 cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**3. Về quan hệ tài sản:** Tài sản riêng, tài sản chung, nợ phải trả và nợ lấy về: Không có.

**4. Về án phí:** Chị Cà Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000762 ngày 21/3/2024, chị Cà Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Chị Cà Thị T và anh Lò Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- UBND xã Ảng Nưa, H. Mường Ảng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

**Phạm Thị Châm**